Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	1600	Power Planer	057	4
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	1923B	POWER PLANER 82MM	006	6
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	3606	Router	028	4
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	3901	Plate Joiner	001	4
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	3901	Plate Joiner	063	4
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	4300BA	Jig Saw	029	4
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	4300BV	Jig Saw	029	4
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	6700N	Screwdriver	048	3
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	906H	Die Grinder	017	2
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	9500N	DISC GRINDER 100MM	001	4
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	9500NB	Angle Grinder	001	4
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	9803	T.C.T. Saw Blade Sharpener	009	2
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	BO3710	Máy Chà Nhám Rung Cầm Tay Hoạt Động B ằng Động Cơ Điện	031	2
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	BO3711	Máy Chà Nhám Rung Cầm Tay Hoạt Động B ằng Động Cơ Điện	031	2
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	BPJ180	Cordless Plate Joiner	048	4
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	DBO380	Máy Chà Nhám Rung Cầm Tay Hoạt Động B ằng Pin	025	2
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	DBO381	Máy Chà Nhám Rung Cầm Tay Hoạt Động B ằng Pin	025	2
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	DPJ180	Máy Ghép Mộng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	048	4
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	N1900B	Power Planer	043	6
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	N1923B	Máy Bào Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	006	6
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	N9500N	Angle Grinder	001	4
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	PJ7000	Máy Ghép Mộng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Bằng Động Cơ Điện	048	4
911136-9	Vít dầu dù M4X20 W	PJ7000	Máy Ghép Mộng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Bằng Động Cơ Điện	049	2

Ngày in 27/05/2026